

Số: 01/2023/QĐST-VDS

TP. Nam Định, ngày 09 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Mai Thị Thu Hiền - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên họp: Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 12/2022/TLST-VDS ngày 29 tháng 12 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số 04/2023/QĐST-VDS ngày 01 tháng 3 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú: Xóm N, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định; có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trần Thị Ú, sinh năm 1978; địa chỉ cư trú: : Xóm N, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định (người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự); vắng mặt.

2. Anh Trần Văn P, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú: : Xóm N, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định (anh trai của chị Trần Thị Ú); có đơn xin vắng mặt.

3. Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1970; địa chỉ cư trú: : Xóm N, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định (anh trai của chị Trần Thị Ú); có đơn xin vắng mặt.

4. Chị Trần Thị X, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: : Xóm N, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định (chị gái của chị Trần Thị Út); có đơn xin vắng mặt.

5. Anh Trần Văn N, sinh năm 1974; địa chỉ cư trú: Thôn P, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định (anh trai của chị Trần Thị Út); có đơn xin vắng mặt.

6. Chị Trần Thị H, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: Thôn 3, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định (chị gái của chị Trần Thị Út); có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai chị Nguyễn Thị C trình bày: Chị Trần Thị Ú là em gái của chồng chị là anh Trần Văn P. Chị và anh Trần Văn P kết hôn từ năm 1985. Bố mẹ chồng chị là ông Trần Đình T (đã chết) và bà Bùi Thị M (đã chết). Ông T và bà M có 6 người con là anh Trần Văn P, anh Trần Văn Đ, chị Trần Thị X, anh Trần Văn N, chị Trần Thị H và chị Trần Thị Ú. Từ nhỏ chị Ú đã bị chậm phát triển trí tuệ; hiện tại chị Ú không tự phục vụ được bản thân, hay mất ngủ, cáu gắt vô cớ, bỏ nhà đi lang thang không biết lối về. Gia đình đã từng đưa chị Ú đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Nam Định vào tháng 10-2008 nhưng bệnh không có dấu hiệu chuyển biến nên gia đình đã đưa chị Ú trở về nhà chăm sóc. Bệnh viện tâm thần tỉnh Nam Định đã xác định chị Ú chậm phát triển tâm thần nặng có dấu hiệu rối loạn hành vi. Chị Ú là đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội của UBND thành phố Nam Định. Hiện tại chị Ú đang ở cùng với anh Trần Văn Đ và vợ là Nguyễn Thị T tại xóm N, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định. Gia đình chị đã làm thủ tục cử người giám hộ cho chị Ú là anh Trần Văn Đ tại UBND xã Nam Phong. Nay chị yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Ú là người bị mất năng lực hành vi dân sự. Chị không đề nghị Tòa án chỉ định người giám hộ cho chị Ú cũng nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc quản lý tài sản của người được giám hộ.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22-02-2023 và ngày 28-02-2023, anh Trần Văn P trình bày thống nhất với chị Nguyễn Thị C về hoàn cảnh gia đình, chị Trần Thị Ú là em gái của anh hiện nay đang sống cùng với vợ chồng anh Trần Văn Đ và vợ là Nguyễn Thị T tại xóm N, thôn P, xã N, thành phố N. Lúc mẹ anh mang thai chị Ú thì do điều kiện không được đi khám sản khoa nên khi sinh ra đến 3 tuổi chị Ú không biết nói. Lúc nhỏ chị Ú không nhận thức được nên không đi học. Chị Ú sống cùng với bố mẹ anh là ông Trần Đình T và bà Bùi Thị M đến tháng 6-2021 bố anh mất thì chuyển sang ở cùng với vợ chồng anh. Đến tháng 8 -2022 cho đến nay thì chuyển về sống cùng với vợ chồng anh Đ. Từ khi còn nhỏ đến khi trưởng thành và cho đến tận bây giờ chị Ú thường xuyên mất ngủ, hay cáu gắt, bỏ nhà đi lang thang không biết đường về, không tự phục vụ sinh hoạt bản thân. Về việc ăn uống tự xúc, tự ăn được nhưng không nhận thức được về số lượng, khối lượng thức ăn, nếu không cho ăn gì thì cũng không biết yêu cầu. Vì anh bị mù nên không đảm bảo được việc chăm sóc cho chị Ú nên các anh em trong gia đình anh đã nhất trí làm thủ tục cử người giám hộ cho chị Ú là anh Trần Văn Đức tại UBND xã N, thành phố N.

Nay vợ anh là chị Nguyễn Thị Ch yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Ú mất năng lực hành vi dân sự anh nhất trí và không có tranh chấp gì về việc cử người giám hộ đối với chị Ú.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16-02-2023, anh Trần Văn Đ trình bày: Hiện này chị Trần Thị Ú đang sống cùng với vợ chồng anh, thời gian sống chung cùng với vợ chồng anh thì chị Ú thường xuyên mất ngủ, hay cáu gắt, bỏ nhà đi lang thang không biết đường về. Không tự phục vụ sinh hoạt bản thân mà vợ chồng anh phải phục vụ. Về việc ăn uống tự xúc, tự ăn được nhưng không nhận thức được về số lượng, khối lượng thức ăn, nếu không cho ăn gì thì cũng không biết yêu cầu. Hàng ngày gia đình anh đi làm thì khóa cổng không cho chị Ú ra ngoài vì chị Ú đi không biết đường về. Nay chị C yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Ú mất năng lực hành vi dân sự anh nhất trí và trong trường hợp chị Ú bị tuyên bố là người hạn chế năng lực hành vi dân sự thì anh sẽ nhận là người đại diện theo pháp luật của chị Ú vì bố mẹ anh đã mất, còn anh cả là anh Trần Văn P bị mù hai mắt nên không đủ điều kiện để giám hộ hoặc là người đại diện theo pháp luật của chị Ú. Về phạm vi đại diện thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại các biên bản lấy lời khai của chị Trần Thị X vào ngày 22-02-2023, ngày 28-02-2023; tại các biên bản lấy lời khai của anh Trần Văn N vào ngày 23-02-2023, ngày 01-3-2023; tại các biên bản lấy lời khai của chị Trần Thị H vào ngày 23-02-2023, ngày 01-3-2023; chị X, anh N và chị H thống nhất trình bày về hoàn cảnh gia đình và tình trạng sức khỏe của chị Trần Thị Ú như chị C, anh P và anh Đ đã trình bày. Nay chị C yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Ú mất năng lực hành vi dân sự chị X, anh Nghĩa và chị H nhất trí và không có tranh chấp gì về việc cử người giám hộ đối với chị Ú tại UBND xã N.

Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Trần Thị Ú. Tại bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 26/KLGĐ ngày 20-02-2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Tại thời điểm giám định đối tượng Trần Thị Ú bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên họp có quan điểm: Đề nghị Toà án nhân dân thành phố Nam Định căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự; Điều 376, 377 và Điều 378 của Bộ luật Tổ tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Chiến tuyên bố chị Trần Thị Ú mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị C yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Ú mất năng lực hành vi dân sự, chị Trần Thị Ú cư trú tại địa chỉ xóm Nhất Thanh, xã N, thành phố N. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xác định đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp chị Nguyễn Thị C, anh Trần Văn P, anh Trần Văn Đ, chị Trần Thị X, anh Trần Văn N và chị Trần Thị H đã có đơn xin vắng mặt; vì vậy Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ xác định: Chị Trần Thị Ú con thứ sáu của ông Trần Đình T (đã chết) và bà Bùi Thị M (đã chết). Các anh chị em của chị Ú gồm: anh Trần Văn P, anh Trần Văn Đ, chị Trần Thị X, anh Trần Văn N, chị Trần Thị H. Từ nhỏ chị Ú đã bị chậm phát triển trí tuệ; hiện tại chị Ú không tự phục vụ được bản thân, hay mất ngủ, cáu gắt vô cớ, bỏ nhà đi lang thang không biết lối về. Chị Ú không có chồng, con. Ngày 11-01-2023 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 39/2023/QĐ – TCGĐ về việc trưng cầu Viện pháp y tâm thần trưng ương thực hiện giám định pháp y về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi đối với chị Trần Thị Ú. Tại bản kết luận giám định số 26/KLGD ngày 20-02-2023 Viện pháp y tâm thần trưng ương đã kết luận: Đối tượng Trần Thị Ú bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy chị Nguyễn Thị C yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Ú mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Chị Nguyễn Thị C không yêu cầu Tòa án chỉ định người giám hộ đối với chị Trần Thị Ú vì gia đình đã thực hiện thủ tục cử người giám hộ đối với chị Trần Thị Ú tại UBND xã N; không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc quản lý tài sản của người được giám hộ. Anh Trần Văn P, Trần Văn Đ, chị Trần Thị X, Trần Thị H và Trần Văn N có lời khai không tranh chấp gì về việc cử người giám hộ tại UBND xã N, thành phố N, vì vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị C phải nộp theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 367, 376, 377, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 37 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của Chị Nguyễn Thị C: Tuyên bố chị Trần Thị Ú, sinh năm 1978, địa chỉ cư trú: Xóm N, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị C phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị C đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005770 ngày 29-12-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Nguyễn Thị C, anh Trần Văn P, anh Trần Văn Đ, chị Trần Thị X, anh Trần Văn N và chị Trần Thị H được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Quyết định theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Mai Thị Thu Hiền